

Phụ lục XVI
THÔNG TIN CHIA SẺ DỮ LIỆU QUẢN LÝ HÓA CHẤT
TRÊN CƠ SỞ DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH
(Ban hành kèm theo Thông tư số **01/2026/TT-BCT** ngày **17** tháng **01** năm 2026 của
Bộ trưởng Bộ Công Thương)

I. Phần thông tin chung

1. Thông về cơ quan cập nhật thông tin

- Tên cơ quan Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan đầu mối thực hiện công các hóa chất.

- Địa chỉ.

2. Đầu mối liên lạc

- Họ tên;

- Chức vụ

- Số điện thoại, email liên hệ.

II. Phần nội dung cập nhật chung

II.1. Tình hình hoạt động trong lĩnh vực quản lý

STT	Thông tin các cơ sở hoạt động hóa chất	Địa chỉ	Tên loại hóa chất	Mã CAS	Khối lượng (kg)	Số lượng sự cố hóa chất đã xảy ra

II.2. Kết quả thực hiện chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Chiến lược

- Văn bản, kế hoạch hành động của cơ quan (ghi rõ số, ký hiệu, ngày ban hành, tên các văn bản, bao gồm cả văn bản điều hành, tóm tắt nội dung chính)¹;

¹ Sau lần cập nhật đầu tiên, nội dung này không cần nêu trừ trường hợp có điều chỉnh, bổ sung

R

- Tình hình triển khai Kế hoạch hành động đến các đơn vị trực thuộc/địa phương.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được phân công²

(Đề nghị cập nhật chi tiết theo từng nhiệm vụ, giải pháp được giao trong Chiến lược và Kế hoạch hành động của đơn vị)

STT	Nhiệm vụ/Giải pháp được giao	Kết quả thực hiện năm 202... (năm báo cáo)	Mức độ hoàn thành (%)	Ghi chú
1	Ví dụ: Rà soát, xây dựng, đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật về...	Ví dụ: Đã hoàn thành dự thảo Nghị định...	Ví dụ: ...%	
2	Ví dụ: Triển khai chương trình ... tại địa phương... (đối với Bộ) / cơ sở (đối với cơ quan cấp tỉnh)	Ví dụ: Đã tiến hành tại 10 tỉnh.../ xã/ Sở	Ví dụ: 100%	
...	...	...	...	...

3. Công tác phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương

- Liệt kê các Bộ, ngành, địa phương đã phối hợp;
- Nội dung phối hợp chính (Ví dụ: xây dựng chính sách, pháp luật; chia sẻ thông tin...);
- Kết quả đạt được từ công tác phối hợp;
- Đề xuất, kiến nghị để tăng cường hiệu quả phối hợp.

4. Khó khăn, vướng mắc

- Mô tả chi tiết các khó khăn, vướng mắc phát sinh, tồn tại trong quá trình thực hiện (về cơ chế, chính sách, nguồn lực, phối hợp...);
- Phân tích nguyên nhân tồn tại.

5. Đề xuất, kiến nghị

² Mục 3 và 4 có thể tích hợp luôn theo Bảng tại Mục 2.

Ru

III: NỘI DUNG CẬP NHẬT RIÊNG ĐỐI VỚI ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH

Cập nhật thông tin về dự án hóa chất được đầu tư tại địa phương:

Tên dự án ³	Chủ đầu tư	Địa điểm	Sản phẩm		Tiến độ		Phân ngành, lĩnh vực ⁴
			Sản phẩm	Công suất	Tiến độ hiện tại ⁵	Dự kiến hoạt động ⁶	
...	...	...	...	...			

IV: NỘI DUNG CẬP NHẬT RIÊNG ĐỐI VỚI BỘ TÀI CHÍNH

- Số liệu thống kê liên quan đến ngành công nghiệp hóa chất;
- Khối lượng, giá trị xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất và các sản phẩm của ngành công nghiệp hóa chất.

³ Đính kèm Giấy chứng nhận đầu tư hoặc tài liệu tương đương đối với dự án cập nhật lần đầu

⁴ Ghi một hoặc một số trong các phương án sau: Khu công nghiệp chuyên ngành hóa chất; hóa dược là nguyên liệu làm thuốc; hóa dược là nguyên liệu làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe; hóa chất cơ bản thuộc lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm; hóa chất cơ bản khác; hóa dầu; hydro được sản xuất bằng nguồn năng lượng tái tạo; hydro bằng nguồn khác; hydro; amoniac được sản xuất bằng nguồn năng lượng tái tạo; amoniac bằng nguồn khác; cao su kỹ thuật; sẫm, lốp; phân bón hàm lượng cao; phân bón khác; hóa chất bảo vệ thực vật; chất tẩy rửa, hóa mỹ phẩm; điện hóa; khí công nghiệp; sơn, mực in; kho chứa.

⁵ Ghi một trong các phương án: Đề xuất đầu tư; Đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư (hoặc tài liệu tương đương); Đã được thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; Đã khởi công; Vận hành thử nghiệm; Đã hoạt động chính thức. Kèm theo tháng, năm.

⁶ Ghi tháng, năm dự kiến hoạt động chính thức.

R

Phụ lục XVII
CẬP NHẬT THÔNG TIN VÀO CƠ SỞ DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH
HOÁ CHẤT

(Ban hành kèm theo Thông tư số **01**/2026/TT-BCT ngày **17** tháng **01** năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Phần I: THÔNG TIN CHUNG

1. Tên tổ chức/ cá nhân:

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại:

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số
.....do cấp ngày tháng năm.....

4. Mã định danh của tổ chức/cá nhân:

5. Mã số thuế:

6. Danh sách các cơ sở hoạt động hóa chất

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Hoạt động chính	Người chịu trách nhiệm	Điện thoại

A

[illegible]

Rh

Phần IV: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT HÓA CHẤT

- Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (nếu có);
- Giấy chứng nhận sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện (nếu có);
- Giấy phép sản xuất hóa chất cấm (nếu có)

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần			Khối lượng sản xuất (kg)	Khối lượng được cấp giấy phép sản xuất	Lượng tồn kho đến hết năm ⁽⁵⁾	Dự kiến sản xuất năm sau
		Tên hóa chất	Mã CAS	Hàm lượng				
1				1.				
2.								
n.				n.				

R

Phần V: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SỬ DỤNG HÓA CHẤT

1. Cơ sở sử dụng hóa chất 1:

Tên cơ sở: Địa chỉ:.....

STT	Tên thương mại	Tên hóa chất (tên thành phần chính)	Mã số CAS	Nồng độ hoặc hàm lượng	Khối lượng sử dụng (Kg/năm)	Mã mục đích sử dụng	Mục đích sử dụng	Dự kiến sử dụng năm sau
I	Sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt							
1								
n								
II	Hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện							
III	Hóa chất nguy hiểm khác							
1								
n								

n. Cơ sở sử dụng hóa chất n:

R

Phần VI: CÔNG TÁC AN TOÀN HÓA CHẤT

1. Tình hình chung thực hiện quy định về an toàn hóa chất

- Đã xây dựng Kế hoạch, Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất: có/không
 - Trong năm có thay đổi nội dung Kế hoạch, Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất: có/không.
- Trong trường hợp có thay đổi đề nghị nêu rõ nguyên nhân.

- Trong năm có tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hóa chất theo Kế hoạch, biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất đã xây dựng: có/không

Trường hợp có tổ chức diễn tập đề nghị nêu rõ thời gian, địa điểm tổ chức, các cơ quan, đơn vị tham gia, phối hợp.

2. Tình hình tai nạn, sự cố

TT	Cơ sở xảy ra sự cố hóa chất	Tên hóa chất có liên quan	Mã số CAS	Hậu quả đối với cơ sở			Hậu quả đối với khu vực xung quanh			Khoảng cách xa nhất chịu ảnh hưởng	Nguyên nhân chính (hành/thiệt bị)
				Số người chết	Số người bị ảnh hưởng sức khỏe	Ước tính thiệt hại vật chất	Số người chết	Số người bị ảnh hưởng sức khỏe	Ước tính thiệt hại vật chất		
1											
2											
n											

Báo cáo chi tiết nguyên nhân, diễn biến, hậu quả và quá trình khắc phục từng sự cố:

.....

PHẦN VII. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

PHẦN II: THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN TRONG GIAI ĐOẠN TRƯỚC KHI HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH VÀ ĐƯA CÔNG TRÌNH VÀO SỬ DỤNG

2.1. Thông tin chung về các dự án trong giai đoạn trước khi hoàn thành công trình và đưa công trình vào sử dụng:

Tên dự án ¹	Địa điểm thực hiện dự án	Tổng mức đầu tư (VNĐ/USD)	Nguồn vốn ²	Sản phẩm		Nhóm dự án/Cấp công trình	Tiến độ			Phân ngành, lĩnh vực ³
				Sản phẩm ⁴	Công suất		Cấp công trình ⁶	Tiến độ hiện tại ⁷	Dự kiến hoạt động ⁸	
...	...	...		...	...					

2.2. Thông tin đối với dự án⁹

Thị trường tiêu thụ chính:

Trong nước:

.....
.....

¹ Đính kèm Giấy chứng nhận đầu tư hoặc tài liệu tương đương đối với dự án cập nhật lần đầu

² Ghi một trong các phương án: Vốn NSNN, vốn nhà nước ngoài ngân sách, vốn FDI, tư nhân, vốn khác.

³ Ghi một hoặc một số trong các phương án sau: Khu công nghiệp chuyên ngành hóa chất; hóa dược là nguyên liệu làm thuốc; hóa dược là nguyên liệu làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe; hóa chất cơ bản thuộc lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm; hóa chất cơ bản khác; hóa dầu; hydro được sản xuất bằng nguồn năng lượng tái tạo; hydro bằng nguồn khác; hydro; amoniac được sản xuất bằng nguồn năng lượng tái tạo; amoniac bằng nguồn khác; cao su kỹ thuật; sẫm, lốp; phân bón hàm lượng cao; phân bón khác; hóa chất bảo vệ thực vật; chất tẩy rửa, hóa mỹ phẩm; điện hóa; khí công nghiệp; sơn, mực in; kho chứa.

⁴ Thống kê toàn bộ sản phẩm chính, sản phẩm phụ của dự án.

⁵ Ghi một trong các phương án: A, B, C theo pháp luật về đầu tư công.

⁶ Ghi một trong các phương án: đặc biệt, I, II, III, IV theo pháp luật về xây dựng.

⁷ Ghi một trong các phương án: Đề xuất đầu tư; Đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư (hoặc tài liệu tương đương); Đã được thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; Đã khởi công; Vận hành thử nghiệm; Đã hoạt động chính thức. Kèm theo tháng, năm.

⁸ Ghi tháng, năm dự kiến hoạt động chính thức.

⁹ Báo cáo riêng đối với từng dự án

R

Xuất khẩu (Ghi rõ thị trường):

.....

Công nghệ áp dụng:

Tên công nghệ, dây chuyền¹⁰:

.....

Xuất xứ công nghệ:

Nguyên tắc hóa học xanh đã áp dụng:

Mô tả ngắn gọn về tính hiện đại, thân thiện môi trường của công nghệ:

.....

.....

.....

.....

Chất thải nguy hại:

1)

.....

.....

.....

n)

.....

.....

.....

Giấy tờ pháp lý:

(Đánh dấu ✓ vào ô "Có" hoặc "Không" và ghi rõ thông tin chi tiết nếu có)

STT	Loại giấy tờ	Đã có/Cập nhật?		Số, ký hiệu	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú
		Có	Không				
1	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	☐	☐				
2	Giấy chứng nhận/quyết định giao đất, thuê đất và tài liệu liên quan	☐	☐				

¹⁰ Nêu đầy đủ nếu Hệ thống gồm nhiều dây chuyền khác nhau

R

3	Giấy phép xây dựng	☐	☐				
4	Báo cáo đánh giá tác động môi trường/Giấy phép môi trường	☐	☐				
5	Thẩm định công nghệ, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, khả thi, thiết kế...	☐	☐				
6	Thẩm duyệt thiết kế PCCC	☐	☐				
7	Nghiệm thu PCCC	☐	☐				
	...						

Chi tiết tiến độ thực hiện dự án:

- Tiến độ chung (% khối lượng công việc đã hoàn thành):%

Nội dung	Tiến độ thực hiện theo giấy chứng nhận đầu tư	Tiến độ thực hiện thực tế		Tiến độ		Lý do chậm tiến độ và giải pháp khắc phục
		Thời gian	%	Đảm bảo	Chậm	
Giải phóng mặt bằng				☐	☐	
Thiết kế cơ sở				☐	☐	
Thiết kế kỹ thuật				☐	☐	
Đấu thầu, lựa chọn nhà thầu				☐	☐	
Khởi công				☐	☐	
Tiến độ thi công các				☐	☐	

R

Nội dung	Tiến độ thực hiện theo giấy chứng nhân đầu tư	Tiến độ thực hiện thực tế		Tiến độ		Lý do chậm tiến độ và giải pháp khắc phục
hạng mục						
Vận hành thử nghiệm				☐	☐	
Thời gian hoàn thành và đưa vào vận hành chính thức				☐	☐	
...						

R

PHẦN III: THÔNG TIN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐÃ ĐƯA CÔNG TRÌNH VÀO SỬ DỤNG

3.1. Thông tin chung về các dự án đã đưa công trình vào sử dụng:

Tên dự án ¹¹	Địa điểm thực hiện dự án	Tổng mức đầu tư (VNĐ/USD)	Nguồn vốn ¹²	Nhóm dự án/Cấp công trình		Năm bắt đầu hoạt động	Phân ngành, lĩnh vực ¹³
				Nhóm dự án ¹⁴	Cấp công trình ¹⁵		
...	...	...					

3.2 Kết quả sản xuất, kinh doanh của dự án.....¹⁶

Biểu tổng hợp lao động, sản phẩm, doanh thu

STT	Tên sản phẩm	Công suất thiết kế	Công suất thực tế	Số lao động	Sản lượng năm báo cáo	Sản lượng năm trước	Doanh thu năm báo cáo (VNĐ)	Doanh thu năm trước (VNĐ)
1								
...								

Thị trường tiêu thụ chính:

¹¹ Đính kèm Giấy chứng nhận đầu tư hoặc tài liệu tương đương đối với dự án cập nhật lần đầu

¹² Ghi một trong các phương án: Vốn NSNN, vốn nhà nước ngoài ngân sách, vốn FDI, tư nhân, vốn khác.

¹³ Ghi một hoặc một số trong các phương án sau: Khu công nghiệp chuyên ngành hóa chất; hóa dược là nguyên liệu làm thuốc; hóa dược là nguyên liệu làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe; hóa chất cơ bản thuộc lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm; hóa chất cơ bản khác; hóa dầu; hydro được sản xuất bằng nguồn năng lượng tái tạo; hydro bằng nguồn khác; hydro; amoniac được sản xuất bằng nguồn năng lượng tái tạo; amoniac bằng nguồn khác; cao su kỹ thuật; sẫm, lốp; phân bón hàm lượng cao; phân bón khác; hóa chất bảo vệ thực vật; chất tẩy rửa, hóa mỹ phẩm; điện hóa; khí công nghiệp; sơn, mực in; kho chứa.

¹⁴ Ghi một trong các phương án: A, B, C theo pháp luật về đầu tư công.

¹⁵ Ghi một trong các phương án: đặc biệt, I, II, III, IV theo pháp luật về xây dựng.

¹⁶ Báo cáo riêng đối với từng dự án

Ru

Trong nước:

Xuất khẩu (Ghi rõ thị trường):

Tình hình chấp hành các quy định pháp luật:

- Đã thực hiện đầy đủ các báo cáo, giấy phép về môi trường ☐
- Thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn hóa chất, PCCC ☐
- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, kiểm kê, khai báo hóa chất theo quy định ☐
- Đã thực hiện đầy đủ các quy định về lao động ☐
- Ghi chú khác (nếu có):.....

PHẦN IV: KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

13. Khó khăn, vướng mắc chính đang gặp phải: (Về thủ tục, vốn, công nghệ, thị trường, nguyên liệu, nhân lực, sự cố bất khả kháng...)

14. Nguyên nhân cơ bản, chủ yếu (Nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan)

15. Đề xuất, kiến nghị với cơ quan quản lý Nhà nước: (Đề xuất cụ thể với từng cơ quan: UBND tỉnh, Bộ Công Thương, ...)

..... cam đoan các thông tin kê khai trên đây là hoàn toàn trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin đã cung cấp.

R

Phụ lục XVIII

MẪU THÔNG TIN CÔNG BỐ LOẠI HÓA CHẤT, MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT TRÊN CƠ SỞ DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH HÓA CHẤT

(Ban hành kèm theo Thông tư số ⁰1/2026/TT-BCT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC CÁ NHÂN

Tên tổ chức/ cá nhân đăng ký.....
Địa chỉ trụ sở.....
Điện thoại
Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.....
Ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.....
Tên người đại diện theo pháp luật
Số CCCD/Hộ chiếu người đại diện theo pháp luật.....
Ngày cấp CCCD/ Hộ chiếu người đại diện theo pháp luật.....
Cơ quan cấp CCCD/ Hộ chiếu người đại diện theo pháp luật.....

II. THÔNG TIN HÓA CHẤT CÔNG BỐ

Tên thương mại
Tên khoa học của thành phần hóa học thứ 1, 2,...n
Mã CAS của của thành phần hóa học thứ 1, 2,...n
Hàm lượng của thành phần hóa học thứ 1, 2,...n.....
Hàm lượng của thành phần khác ⁽¹⁾.....
Mã mục đích sử dụng ^(*)
Tên sản phẩm, hàng hóa/ dịch vụ cần sử dụng hóa chất.....
Mô tả chi tiết việc sử dụng hóa chất trong quá trình sản xuất sản phẩm, hàng hóa/ cung ứng dịch vụ.....
Sản lượng.....
Khối lượng hóa chất ước tính sử dụng trong một năm.....

Ghi chú: - (*): Mã mục đích sử dụng theo bảng kê tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư này.

R

Phụ lục XIX

**DANH MỤC HÓA CHẤT NGUY HIỂM TRONG SẢN PHẨM HÀNG HÓA
PHẢI CÔNG BỐ THÔNG TIN TRONG LĨNH QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG
THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương)

STT	Tên Hóa chất nguy hiểm	Mã số CAS	Sản phẩm phải công bố thông tin
1	Acetone	67-64-1	Keo, dung dịch tẩy rửa
2	Cadmium	-----	Sản phẩm điện tử
3	Chromium (VI) compounds	-----	Sơn chống rỉ, thép mạ chrom, pin, sản phẩm điện tử
4	Formaldehyde	50-00-0	Ván ép, chất tẩy rửa
5	Hydrochloric acid	7647-01-0	Chất tẩy rửa công nghiệp
6	Lead	-----	Pin, sản phẩm điện tử
7	Mercury	-----	Bóng đèn
8	Methanol	67-56-1	Keo, dung dịch tẩy rửa
9	Sulfuric acid	7664-93-9	Ắc quy
10	Toluene	108-88-3	Sơn công nghiệp, mực in

R

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2026

BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYÊN ĐỔI SỐ, BẢO ĐẢM BÌNH ĐẲNG GIỚI, VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG DỰ THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT HÓA CHẤT VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 26/2026/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT HÓA CHẤT VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG HÓA CHẤT VÀ HÓA CHẤT NGUY HIỂM TRONG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Cục Hóa chất đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự án, dự thảo Thông tư Thông tư thay thế Thông tư số 26/2014/TT-BCT và Thông tư số 14/2018/TT-BCT, kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Luật Hóa chất được Quốc hội thông qua năm 2007 là một dấu mốc quan trọng trong quá trình quản lý hóa chất trên toàn quốc. Luật và các Văn bản dưới luật đã tạo lập hành lang pháp lý thống nhất, góp phần đưa hoạt động hóa chất vào nền nếp, nâng cao an toàn, tăng cường kiểm soát các hoạt động hóa chất. Tuy nhiên, sau thời gian dài thi hành, Luật Hóa chất năm 2007 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hóa chất, chưa được đồng bộ với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật mới, chưa theo kịp các chủ trương phân cấp phân quyền cũng như tăng cường chuyển đổi số (Luật xây dựng văn bản, Luật tổ chức chính phủ, luật chính quyền địa phương, Nghị quyết 57/NQ-TW,...).

Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/01/2026, để đồng bộ hóa các quy định pháp luật và tại Luật Hóa chất và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Hóa chất giao Bộ Công Thương hướng dẫn, việc xây dựng và ban hành Thông tư hướng dẫn là cần thiết.

- Việc ban hành Thông tư để hướng dẫn các nội dung tại Luật Hóa chất và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Hóa chất giao cho Bộ Công Thương, cụ thể:

- Luật hóa chất cho Bộ Công Thương hướng dẫn các điều khoản sau: khoản 4 Điều 2, điểm d khoản 3 Điều 9, khoản 4 Điều 15, khoản 3 Điều 17, khoản 2 Điều 23, khoản 4 Điều 25, khoản 3 Điều 29, khoản 2 Điều 31.



- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP (Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Hóa chất) giao Bộ Công Thương hướng dẫn điểm Điểm d khoản 3 Điều 6, khoản 9 Điều 9, khoản 6 Điều 11, khoản 9 Điều 13, khoản 10 Điều 14, khoản 2 Điều 15, khoản 9 Điều 16, khoản 7 Điều 17, khoản 8 Điều 18, khoản 10 Điều 20, khoản 6 Điều 23, khoản 1 Điều 27.

- Đồng thời việc xây dựng ban hành Thông tư nhằm đảm bảo thực hiện đồng bộ với thời điểm có hiệu lực của Luật Hóa chất số 69/2025/QH15, tăng cường công tác phân cấp thủ tục hành chính. Qua đó, bảo đảm hệ thống các cơ quan, người có thẩm quyền hoạt động liên tục, thông suốt, không bị gián đoạn; khắc phục kịp thời các bất cập, vướng mắc, chồng chéo trong quá trình thực hiện thời gian qua; thống nhất và ổn định chính sách; tạo môi trường thuận lợi cho tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động hóa chất.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

Việc đánh giá thủ tục hành chính, phân quyền, phân cấp, ứng dụng và thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Thông tư quy định về tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được thực hiện nhằm bảo đảm Thông tư ban hành có tính khả thi, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và định hướng cải cách hành chính của Chính phủ.

Việc đánh giá thủ tục hành chính nhằm rà soát hồ sơ, cách thức tổ chức thực hiện, bảo đảm minh bạch, thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi triển khai thực hiện thủ tục hành chính.

Việc phân quyền, phân cấp được xem xét trên cơ sở tăng cường trách nhiệm, chủ động cho cơ quan địa phương, đồng thời bảo đảm sự thống nhất quản lý của Bộ Công Thương.

Nội dung về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được đánh giá nhằm khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, các thủ tục hành chính được tăng cường triển khai trên hệ thống điện tử, như tăng cường công tác quản lý, giám sát trên hệ thống điện tử, hệ thống quản lý chuyên ngành công thương và định hướng quản lý truy vết nguồn gốc hàng hóa.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá tác động thủ tục hành chính

Qua đối chiếu, rà soát toàn bộ dự thảo Thông tư cho thấy, Dự thảo Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa bao gồm các quy định mang tính hướng dẫn, quy định biểu mẫu các thủ tục hành chính, không quy định thêm các điều kiện, thủ tục hành chính khác do với các thủ tục hành chính được quy định tại Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 về việc hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy

hiểm trong sản phẩm hàng hóa. Do đó, Dự thảo Thông tư này không phát sinh thủ tục hành chính và không không thuộc trường hợp phải thực hiện đánh giá tác động thủ tục hành chính.

2. Việc phân quyền, phân cấp

Các quy định về phân cấp, phân quyền trong dự thảo Thông tư bảo đảm sự linh hoạt trong tổ chức thực hiện, phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 8 của Luật tổ chức Chính phủ, phù hợp ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương quy định tại Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương,

Dự thảo Thông tư được xây dựng theo hướng tăng cường phân quyền, phân cấp cho các địa phương liên quan đến hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của cơ quan quản lý nhà nước các cấp trong tổ chức triển khai quản lý hoạt động hóa chất. Theo đó, dự thảo Thông tư quy định rõ trách nhiệm, thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Việc phân định cụ thể này giúp giảm chồng chéo, nâng cao hiệu quả phối hợp, đồng thời tạo điều kiện cho các địa phương chủ động bố trí nguồn lực, lựa chọn hình thức và thời điểm bình chọn phù hợp với thực tế.

Bên cạnh đó, dự thảo Thông tư quy định trách nhiệm của Bộ Công Thương và các đơn vị trong Bộ để thực hiện các quy định quản lý nhà nước trong hoạt động hóa chất.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Dự thảo Thông tư được xây dựng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, tăng cường triển khai các thông tin trên cơ sở dữ liệu hóa chất chuyên ngành, Các thủ tục hành chính liên quan đến xuất, nhập khẩu sẽ được triển khai qua cổng thông tin một cửa quốc gia.

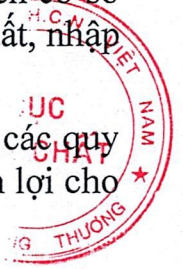
Thông qua các quy định này, dự thảo Thông tư ngoài hướng dẫn các quy định pháp luật trong hoạt động hóa chất, còn tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc ứng dụng khoa học và công nghệ trong hoạt động, quản lý hóa chất.

4. Việc bảo đảm bình đẳng giới

Qua rà soát nội dung của dự thảo Thông tư cho thấy đã đáp ứng các nguyên tắc bình đẳng giới, theo đó bảo đảm nam, nữ bình đẳng trong việc tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu các cấp. Các quy định trong dự thảo Thông tư không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và việc thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới.

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc

Qua rà soát nội dung của dự thảo Thông tư được xây dựng trên cơ sở bảo đảm thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.



Các quy định trong dự thảo Thông tư không tạo ra sự phân biệt đối xử, bảo đảm bình đẳng trong tiếp cận thông tin, tham gia và thụ hưởng quyền lợi của các tổ chức, cá nhân thuộc vùng dân tộc thiểu số.

Cục Hóa chất trân trọng báo cáo Quyền Bộ trưởng Lê Mạnh Hùng nội dung bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo thông tư quy định Thông tư Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thư trưởng Trương Thanh Hoài (để b/c);
- Lưu: VT, HC;

CỤC TRƯỞNG



Phùng Mạnh Ngọc

Số: 08 /BC-HC

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 17/2022/TT-BCT ngày 27 tháng 10 năm 2022) và Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ Công Thương

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Thông tư số 47/2025/TT-BCT ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương, Cục Hóa chất đã tiến hành tổng kết việc thi hành Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; Thông tư số 17/2022/TT-BCT ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Hóa chất; Chương VI Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ Công Thương. Kết quả như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến dự thảo

a. Bối cảnh trong nước

Trong giai đoạn hiện nay, Việt Nam đang đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo hướng tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững, theo tinh thần của Chiến lược phát triển ngành Công Thương đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Quản lý hóa chất là một trong những nội dung trọng yếu,

gắn liền với yêu cầu bảo đảm an toàn, bảo vệ sức khỏe con người và môi trường, đồng thời hỗ trợ đổi mới công nghệ và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Thực tiễn triển khai Luật Hóa chất và các văn bản hướng dẫn thi hành cho thấy hệ thống quy định hiện hành, bao gồm Thông tư số 32/2017/TT-BCT và Thông tư số 17/2022/TT-BCT, đã góp phần hoàn thiện khung pháp lý quản lý hoạt động hóa chất. Tuy nhiên, với xu thế phát triển trong nước, ngoài công tác tăng cường phân cấp, phân quyền đến các Ủy Ban nhân dân cấp tỉnh, xu thế quản lý được thực hiện chuyển đổi số, quản lý hóa chất theo vòng đời, truy xuất nguồn gốc và kiểm soát hóa chất trong sản phẩm đang trở thành xu hướng tất yếu, đòi hỏi cập nhật cơ sở dữ liệu và phương thức quản lý mới. Việc quản lý hóa chất theo vòng đời và Chiến lược quốc gia về an toàn hóa chất, đặt ra yêu cầu Bộ Công Thương phải rà soát, cập nhật và ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành phù hợp với thực tiễn.

- Trong thời gian qua, công tác quản lý nhà nước về hóa chất trong phạm vi ngành Công Thương đã được triển khai trên cơ sở Luật Hóa chất năm 2007, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó có Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 và Thông tư số 17/2022/TT-BCT ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Bộ Công Thương. Thông tư số 32/2017/TT-BCT quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP, góp phần hoàn thiện khung pháp lý về điều kiện sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, sử dụng, lưu trữ hóa chất và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực hóa chất. Sau hơn 5 năm thực hiện, Thông tư đã hỗ trợ tích cực cho công tác quản lý hóa chất ở trung ương và địa phương, song một số nội dung đã bộc lộ những điểm chưa còn phù hợp với thực tiễn quản lý, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính và yêu cầu hội nhập quốc tế. Để kịp thời tháo gỡ các vướng mắc và cập nhật quy định phù hợp với tình hình mới, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 17/2022/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2017/TT-BCT. Thông tư này tập trung đơn giản hóa thủ tục hành chính, làm rõ trách nhiệm của các chủ thể trong hoạt động hóa chất, đồng thời bảo đảm thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của đất nước, việc thay đổi mô hình quản lý, tăng cường công tác chuyển đổi số, tăng cường phân cấp, phân quyền đến ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cũng như thực hiện các quy định tại Luật Hóa chất 2025, việc xây dựng một thông tư mới thay thế Thông tư số 32/2017/TT-BCT và thông tư 17/2022/TT-BCT là cần thiết.

b. Bối cảnh quốc tế

Trong những năm gần đây, cộng đồng quốc tế đặc biệt quan tâm đến việc tăng cường quản lý hóa chất theo cách tiếp cận vòng đời, từ khâu sản xuất, nhập khẩu, lưu thông, sử dụng đến thu hồi, xử lý, nhằm bảo đảm an toàn cho con người và môi trường.

Nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế đã triển khai chính sách quản lý hóa chất theo hướng “an toàn và bền vững ngay từ khâu thiết kế”, khuyến khích thay thế các hóa chất nguy hại bằng các chất thay thế an toàn hơn. Quản lý hóa chất đã trở thành một nội dung trọng tâm trong các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc, đặc biệt liên quan đến sức khỏe cộng đồng, môi trường, sản xuất và tiêu dùng bền vững.

Trong bối cảnh quốc tế, các quốc gia và tổ chức quốc tế đang đẩy mạnh việc quản lý hóa chất theo hướng toàn diện, xuyên suốt vòng đời và phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững. Việt Nam, với tư cách là thành viên của nhiều công ước quốc tế về hóa chất, cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật để đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ quốc tế, đồng thời đáp ứng yêu cầu hội nhập và bảo đảm an toàn hóa chất trong giai đoạn mới.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Căn cứ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, Cục Hóa chất đã chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan thực hiện tổng kết việc thi hành Luật Hóa chất và các vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực hóa chất.

Trên cơ sở ý kiến của các Bộ, Ban ngành, các Sở Công Thương, các tổ chức cá nhân hoạt động trong lĩnh vực Hóa chất, Cục Hóa chất đã tổng hợp, xây dựng dự thảo Luật Hóa chất thay thế Luật Hóa chất năm 2025.

- Ngày 14 tháng 6 năm 2025, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 9 thông qua Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025. Theo đó, Luật giao 16 khoản, điều do Chính phủ hướng dẫn chi tiết bao gồm: Khoản 5 Điều 2; khoản 5 Điều 10; khoản 5 Điều 11; khoản 7 Điều 12; khoản 7 Điều 14; khoản 5 Điều 15; khoản 2 Điều 18; khoản 2 Điều 19; khoản 3 Điều 20; khoản 2 Điều 21; khoản 4 Điều 22; khoản 4 Điều 26; khoản 4 Điều 28; khoản 9 Điều 29; khoản 7 Điều 31; khoản 3 Điều 32.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

- Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị quyết số 95/NQ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ tại Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 6 năm 2023 và Nghị quyết số 41/2023/UBTVQH15 ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, Bộ Công Thương được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự án Luật Hóa chất (sửa đổi). Cục Hóa chất đã triển khai xây dựng hồ sơ dự thảo Luật Hóa chất (sửa đổi) và hồ sơ đã được hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng thẩm định tại Bộ Tư Pháp và thống nhất nội dung tại cuộc họp Chính phủ chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 6 vào ngày 13 tháng 6 năm 2024. Ngày 05 tháng 7 năm 2024, Bộ Công Thương có Báo cáo số 174/BC-BCT gửi Phó

Thủ tướng Trần Hồng Hà về nội dung tiếp thu, giải trình, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật Hóa chất (sửa đổi). Tiếp theo, ngày 30 tháng 7 năm 2024, hồ sơ dự án Luật Hóa chất (sửa đổi) đã được trình Quốc hội theo Tờ trình số 371/TTr-CP của Chính phủ. Ngày 14 và ngày 15 tháng 10 năm 2024, Tổ giúp việc Luật Hóa chất (sửa đổi) đã tổ chức họp rà soát, giải trình ý kiến thẩm tra của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với dự thảo Luật Hóa chất (sửa đổi). Ngày 23 tháng 11 năm 2024, Quốc hội đã thảo luận tại Hội trường về dự án Luật Hóa chất (sửa đổi).

- Thực hiện Quyết định số 3422/QĐ-BCT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 của Bộ Công Thương, Cục Hóa chất đã triển khai xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi 1:2024 QCVN 05A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển hóa chất nguy hiểm. Ngày 10 tháng 10 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Công Thương ký ban hành thông tư số 19/2024/TT-BCT ban hành sửa đổi 1:2024 Quy chuẩn QCVN 05A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng, bảo quản và vận chuyển hóa chất nguy hiểm theo đúng kế hoạch.

- Thực hiện Quyết định số 3004/QĐ-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Bộ Công Thương, Cục Hóa chất xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 38/2014/NĐ-CP ngày 06/5/2014 của Chính phủ về quản lý hóa chất thuộc diện kiểm soát của Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học. Ngày 27 tháng 3 năm 2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 33/2024/NĐ-CP quy định việc thực hiện Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học.

- Cục Hóa chất thực hiện xây dựng kế hoạch cải cách hành chính, tập trung vào các nhiệm vụ chính: xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính.

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa để nâng cao chất lượng thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Cục, tập trung vào các thủ tục hành chính có liên quan nhiều tới người dân và các doanh nghiệp. Thực hiện việc công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính, kịp thời tổng kê đưa các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ lên các trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương và Cục Hóa chất.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc giải quyết các thủ tục hành chính, rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Cục. Áp dụng Hệ thống TCVN ISO 9001:2015 trong quy trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa; đánh giá giám sát duy trì, cải tiến thường xuyên hệ thống quản lý chất lượng.

- Ngày 05 tháng 11 năm 2024 Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành chỉ thị 10/CT-BCT về việc tăng cường công tác quản lý, kiểm soát hóa chất hạn chế sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp.

- Hàng năm, Cục Hóa chất tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất, xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ hàng năm và kiểm tra đột xuất các tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Ngoài ra, Hàng năm Cục Hóa chất đã xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tập trung vào các nội dung như xây dựng các bài viết phổ biến pháp luật về công tác quản lý hóa chất, phát triển công nghiệp hóa chất, các sự kiện trong lĩnh vực hóa chất; tổ chức các hội nghị, hội thảo phổ biến, hướng dẫn thực thi một số văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hóa chất mới ban hành; xây dựng sản phẩm truyền thông, phát sóng trên truyền hình, tọa đàm về quản lý hóa chất để phổ biến rộng rãi hơn các quy định của pháp luật trong lĩnh vực hóa chất đến các tổ chức, cá nhân.

2. Kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy phạm pháp luật

- Hàng năm, Cục hóa chất đã tiếp nhận và xử lý nhiều thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hóa chất, cụ thể:

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng hồ sơ
1	Cấp Giấy phép xuất nhập khẩu tiền chất công nghiệp	11.330
2	Cấp Giấy phép xuất nhập khẩu tiền chất thuốc nổ:	334
3	Cấp Giấy phép xuất nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp:	97
4	Tiếp nhận hồ sơ khai báo hóa chất phản hồi tự động	102.789
5	Khai báo hóa chất đối với các hóa chất cần kiểm soát đặc biệt khi nhập khẩu bao gồm: dinitơ monoxit, các hợp chất của xyanua, thủy ngân và các hợp chất của thủy ngân	1700
6	Thẩm định, phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất	50
7	Cấp Giấy phép sản xuất, kinh doanh hoá chất hạn chế sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực Công nghiệp	80

- Đối với công tác xử lý vi phạm hành chính, tổng số tiền xử phạt vi phạm

hành chính trong lĩnh vực hóa chất hiện nay khoảng 20.000.000.000 đồng (khoảng 20 tỷ đồng). Trong đó có nhiều tổ chức có hành vi vi phạm phải bị tước giấy phép hoạt động, đình chỉ hoạt động có thời hạn.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Việc kết nối thông tin giữa cơ quan địa phương và cơ quan Trung ương còn nhiều bất cập, các hồ sơ xử lý hiện nay chưa được đồng bộ hóa hoàn toàn trên hệ thống điện tử dẫn đến việc xử lý hồ sơ gặp nhiều khó khăn.

- Các quy định trước đây chưa được đồng bộ với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật mới, chưa theo kịp các chủ trương phân cấp phân quyền cũng như tăng cường chuyên đổi số.

- Hệ thống dữ liệu chưa đồng bộ hóa so với các nhiệm vụ đang quản lý.

4. Những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Việc xây dựng Thông tư được thực hiện trên cơ sở quán triệt và cụ thể hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường trách nhiệm, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước;

Phát huy tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của cơ quan, địa phương trong tổ chức thực hiện

Thông tư được xây dựng nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và khả thi của hệ thống pháp luật về hóa chất (đồng bộ Luật Hóa chất và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật).

Khắc phục chồng chéo, mâu thuẫn, bảo đảm sự liên thông, nhất quán trong tổ chức thực hiện từ trung ương đến địa phương. Đồng thời, Thông tư đáp ứng yêu cầu cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ cho tổ chức, cá nhân, chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh nhưng vẫn bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, an toàn và an ninh trong lĩnh vực hóa chất.

Việc xây dựng Thông tư gắn với tăng cường áp dụng chuyển đổi số, đẩy mạnh số hóa quy trình, hồ sơ và dữ liệu quản lý, bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu chuyên ngành hóa chất, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tính công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả tổng kết thực tiễn triển khai Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 và Thông tư số 17/2022/TT-BCT ngày 27 tháng 10 năm 2022, Cục Hóa chất kính đề nghị Quyền Bộ trưởng xem xét, ký ban hành Thông tư mới “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa” thay thế Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 và Thông tư

số 17/2022/TT-BCT ngày 27 tháng 10 năm 2022 nhằm đồng bộ, thống nhất công tác tổ chức, quản lý trong lĩnh vực hóa chất theo Luật Hóa chất năm 2025 và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Hóa chất 2025./✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Trương Thanh Hoài (để b/c);
- Lưu: VT, HC;

CỤC TRƯỞNG



Phùng Mạnh Ngọc



Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2025

Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, tham vấn chính sách đối với Dự thảo Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số /2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện Quyết định số 1837/QĐ-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Hóa chất; Quyết định số 2594/QĐ-BCT ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch triển khai thi hành một số điều Luật Hóa chất.

Thực hiện quy trình, thủ tục xây dựng văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), Thông tư số 47/2025/TT-BCT ngày 26/8/2025 của Bộ Công Thương quy định về xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương, Cục Hóa chất – Cơ quan được Bộ Công Thương giao chủ trì soạn thảo đã hoàn thiện xây dựng dự thảo Thông tư và đã được Bộ Công Thương gửi lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương (tại Văn bản số văn bản số 8555/BCT-HC ngày 31 tháng 10 năm 2025).

Tính đến thời điểm ngày 14 tháng 11 năm 2025, đã có 48 đơn vị góp ý, trong đó 07 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan Trung ương, 22 Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Công Thương, 08 Tổng công ty, tập đoàn, hiệp hội, doanh nghiệp và 08 đơn vị thuộc Bộ Công Thương đã có văn bản tham gia góp ý. Trên cơ sở các ý kiến của các Bộ ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hoạt động hóa chất, các chuyên gia, Cục Hóa chất đã chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện dự thảo Nghị định. Nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến cụ thể tại các Phụ lục kèm theo.

Phụ lục I: Danh sách các cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến;

Phụ lục II: Bảng tổng hợp, giải trình ý kiến góp ý qua Cổng Thông tin điện tử Bộ Công Thương và Cục Hóa chất.

Phụ lục I
DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐƯỢC LẤY Ý KIẾN
VỀ DỰ THẢO THÔNG TƯ

STT	Tên đơn vị
I	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
II	CÁC BỘ, NGÀNH
1	Văn phòng Chính phủ
2	Bộ Tư pháp
3	Bộ Quốc phòng
4	Bộ Công an
5	Bộ Ngoại giao
6	Bộ Nội vụ
7	Bộ Tài chính
8	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
9	Bộ Dân tộc và Tôn giáo
10	Bộ Xây dựng
11	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
12	Bộ Khoa học và Công nghệ
13	Bộ Y tế
14	Bộ Giáo dục và Đào tạo
15	Thanh tra Chính phủ
16	Ủy ban Dân tộc
17	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
18	Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia
III	ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Phụ lục I

**DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐƯỢC LẤY Ý KIẾN
VỀ DỰ THẢO THÔNG TƯ**

STT	Tên đơn vị
I	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
II	CÁC BỘ, NGÀNH
1	Văn phòng Chính phủ
2	Bộ Tư pháp
3	Bộ Quốc phòng
4	Bộ Công an
5	Bộ Ngoại giao
6	Bộ Nội vụ
7	Bộ Tài chính
8	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
9	Bộ Dân tộc và Tôn giáo
10	Bộ Xây dựng
11	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
12	Bộ Khoa học và Công nghệ
13	Bộ Y tế
14	Bộ Giáo dục và Đào tạo
15	Thanh tra Chính phủ
16	Ủy ban Dân tộc
17	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
18	Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia
III	ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

1	Ủy ban nhân dân 34 tỉnh, thành phố trực thuộc TW
IV	CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VÀ CÁC TỔ CHỨC, HIỆP HỘI CÓ LIÊN QUAN KHÁC
1	Liên đoàn công nghiệp và Thương mại Việt Nam (VCCI)
2	Tổng liên đoàn lao động Việt Nam
3	Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
4	Hội Nông dân Việt Nam
5	Hội Cựu chiến binh Việt Nam
6	Hội liên hiệp Phụ nữ
7	Hội Hóa học Việt Nam
8	Hiệp hội công nghiệp môi trường Việt Nam
9	Hiệp hội Tắm lợp Việt Nam
10	Hiệp hội Sơn – Mực in Việt Nam
11	Câu lạc bộ Sơn, Mực in miền Bắc
12	Ban chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia
13	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
14	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
15	Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam
16	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
17	CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang
18	Tổng Công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ - Vinacomin
19	Tổng công ty Kinh tế kỹ thuật Công nghiệp Quốc phòng (GAET) - Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng
20	Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn
21	Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam
22	Công ty TNHH Sản xuất Lốp xe Bridgestone Việt Nam